# PHẦN VĂN BẢN KHÁC

## BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ** **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 173/QĐ-BKHCN *Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2016*

### QUYẾT ĐỊNH
**Về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ và văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ năm 2015**

### BỘ TRƯỞNG
### BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ và văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ năm 2015.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG**
**THỨ TRƯỞNG**

**Chu Ngọc Anh**

**DANH MỤC**
**VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ**
**VÀ VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN THUỘC LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC**
**CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TÍNH ĐẾN HẾT NGÀY 31/12/2015**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 173/QĐ-BKHCN ngày 29/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

## A. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản | Lý do hết hiệu lực | Ngày hết hiệu lực |
|---|---|---|---|---|---|
| **I. LĨNH VỰC QUẢN LÝ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ** | | | | | |
| 1 | Thông tư | 21/2005/TT-BKHCN ngày 26/12/2005 | Thông tư của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thực hiện một số điều về chính sách khoa học và công nghệ đối với nông trường quốc doanh, công ty lâm nghiệp quy định tại Nghị định số 170/2004/NĐ-CP và Nghị định số 200/2004/NĐ-CP của Chính phủ | Căn cứ ban hành hết hiệu lực (Nghị định số 170/2004/NĐ-CP ngày 22/9/2004 và Nghị định số 200/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 bị thay thế bởi Nghị định 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp) | 01/02/2015 |
| 2 | Thông tư | 05/2009/TT-BKHCN ngày 30/3/2009 | Thông tư của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành khoa học và công nghệ | Bị thay thế bởi Thông tư số 14/2015/TT-BKHCN ngày 19/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành khoa học và công nghệ | 06/10/2015 |
| 3 | Thông tư | 34/2011/TT-BKHCN ngày 14/12/2011 | Thông tư của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn công tác khen thưởng trong lĩnh vực khoa học và công nghệ | Bị thay thế bởi Thông tư số 18/2015/TT-BKHCN ngày 12/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định thi đua, khen thưởng trong lĩnh vực khoa học và công nghệ | 01/12/2015 |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản | Lý do hết hiệu lực | Ngày hết hiệu lực |
|---|---|---|---|---|---|
| 4 | Thông tư liên tịch | 25/2003/TTLT/ BKHCN-BTC ngày 25/8/2003 | Thông tư liên tịch của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc bổ sung một số quy định tại Thông tư liên tịch số 2341/2000/TTLT/ BKHCNMT-BTC ngày 28/11/2000 "Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 119/1999/NĐ-CP ngày 18/9/1999 của Chính phủ về một số chính sách và cơ chế tài chính khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ" | Căn cứ ban hành hết hiệu lực (Điều 8 Nghị định số 119/1999/NĐ-CP ngày 18/9/1999 của Chính phủ về một số chính sách và cơ chế tài chính khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ hết hiệu lực theo quy định tại Khoản 2 Điều 49 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/1/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ) | 15/3/2014 |
| 5 | Thông tư liên tịch | 44/2007/TTLT-BTC-BKHCN ngày 07/5/2007 | Thông tư liên tịch của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng và phân bổ dự toán kinh phí đối với các đề tài, dự án khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước | Bị thay thế bởi Thông tư liên tịch số 55/ 2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước | 08/6/2015 |
| 6 | Thông tư liên tịch | 152/2007/TTLT-BTC-BKHCN ngày 17/12/2007 | Thông tư liên tịch của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn quản lý tài chính đối với hoạt động tổ chức Chợ công nghệ và thiết bị (Techmart) | Bị thay thế bởi Thông tư liên tịch số 59/ 2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 25/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn quản lý tài chính đối với Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ đến năm 2020 | 08/6/2015 |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản | Lý do hết hiệu lực | Ngày hết hiệu lực |
|---|---|---|---|---|---|
| 7 | Thông tư liên tịch | 05/2008/TTLT-BKHCN-BNV ngày 18/6/2008 | Thông tư liên tịch của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện | Bị thay thế bởi Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 15/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ trưởng Bộ Nội vụ, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện | 01/01/2015 |
| 8 | Thông tư liên tịch | 14/2009/TTLT-BKHCN-BNV ngày 28/5/2009 | Thông tư liên tịch của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương | Bị thay thế bởi Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 15/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ trưởng Bộ Nội vụ, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện | 01/01/2015 |
| 9 | Quyết định | 19/2005/QĐ-BKHCN ngày 08/12/2005 | Quyết định của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành quy định về tiêu chuẩn Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương | Bị thay thế bởi Thông tư số 06/2015/TT-BHKHCN ngày 26/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định tiêu chuẩn chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương | 01/5/2015 |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản | Lý do hết hiệu lực | Ngày hết hiệu lực |
|---|---|---|---|---|---|
| 10 | Quyết định | 13/2008/QĐ-BKHCN ngày 10/10/2008 | Quyết định của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp khoa học và công nghệ" | Bị thay thế bởi Thông tư số 18/2015/ TT-BKHCN ngày 12/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định thi đua, khen thưởng trong lĩnh vực khoa học và công nghệ | 01/12/2015 |
| **II. LĨNH VỰC CÔNG NGHỆ CAO, CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ** | | | | | |
| 11 | Quyết định | 98/2009/QĐ-TTg ngày 27/7/2009 | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ | Bị thay thế bởi Quyết định số 68/2014/ QĐ-TTg ngày 09/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ | 01/02/2015 |
| 12 | Quyết định | 49/2010/QĐ-TTg ngày 19/7/2010 | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển | Bị thay thế bởi Quyết định số 66/2014/ QĐ-TTg ngày 25/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển | 15/01/2015 |
| 13 | Quyết định | 34/2012/QĐ-TTg ngày 08/8/2012 | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định hệ số điều chỉnh tiền lương tối thiểu tăng thêm so với mức lương tối thiểu chung đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ | Quyết định chỉ được áp dụng đến hết ngày 31/12/2015 | 31/12/2015 |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản | Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản | Lý do hết hiệu lực | Ngày hết hiệu lực |
|---|---|---|---|---|---|
| **III. LĨNH VỰC SỞ HỮU TRÍ TUỆ** | | | | | |
| 14 | Thông tư | 37/2011/TT-BKHCN ngày 27/12/2011 | Thông tư của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 97/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp | Bị thay thế bởi Thông tư số 11/2015/ TT-BKHCN ngày 26/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29/8/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp | 11/8/2015 |
| **Tổng số: 14 văn bản** | | | | | |

**B. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN**

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung của văn bản | Nội dung, quy định hết hiệu lực | Lý do hết hiệu lực | Ngày hết hiệu lực |
|---|---|---|---|---|---|
| **I. LĨNH VỰC QUẢN LÝ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ** | | | | | |
| 1 | Thông tư liên tịch | Thông tư liên tịch số 2341/2000/ TTLT/ BKHCNMT-BTC ngày 28/11/2000 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 119/1999/NĐ-CP ngày 18/9/1999 của Chính phủ về một số chính sách và cơ chế tài chính khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ | Mục VI | Căn cứ ban hành hết hiệu lực (Điều 8 Nghị định số 119/1999/ NĐ-CP ngày 18/9/1999 của Chính phủ về một số chính sách và cơ chế tài chính khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ hết hiệu lực theo quy định tại Khoản 2 Điều 49 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ) | 15/3/2014 |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung của văn bản | Nội dung, quy định hết hiệu lực | Lý do hết hiệu lực | Ngày hết hiệu lực |
|---|---|---|---|---|---|
| 2 | Thông tư | Thông tư số 09/2014/TT-BKHCN ngày 27/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia | Quy định về chủ trì kiểm tra tại Điểm đ Khoản 1 và phối hợp kiểm tra Điểm đ Khoản 2 Điều 13 | Bị thay thế bởi Thông tư số 04/2015/ TT-BKHCN ngày 11/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra, đánh giá, điều chỉnh và chấm dứt hợp đồng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước | 01/5/2015 |
| **II. LĨNH VỰC CÔNG NGHỆ CAO, CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ** | | | | | |
| 3 | Luật | Luật Công nghệ cao | Khoản 1 Điều 18 | Bị sửa đổi, bổ sung tại Điều 75 Luật Đầu tư | 01/7/2015 |
| 4 | Nghị định | Nghị định số 133/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ | Khoản 1 Điều 5 và Phụ lục I, II và III | Bị thay thế bởi Nghị định số 120/2014/ NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 133/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ | 01/02/2015 |
| **III. LĨNH VỰC NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ** | | | | | |
| 5 | Thông tư | Thông tư số 23/2010/TT-BKHCN ngày 29/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ | Điểm a Khoản 2 Điều 9, Điều 15 | Bị sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 13/2015/TT-BKHCN ngày 21/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung Thông tư số 23/2010/TT-BKHCN ngày 29/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ | 01/10/2015 |

| STT | Tên loại văn bản | Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung của văn bản | Nội dung, quy định hết hiệu lực | Lý do hết hiệu lực | Ngày hết hiệu lực |
|---|---|---|---|---|---|
| **IV. LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG** | | | | | |
| 6 | Thông tư | Thông tư số 26/2011/TT-BKHCN ngày 04/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về trang phục, phù hiệu, biển hiệu, thẻ kiểm soát viên chất lượng đối với công chức chuyên ngành kiểm soát chất lượng sản phẩm, hàng hóa | Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 13 và các phụ lục I, II, III | Bị sửa đổi, thay thế bởi Thông tư số 10/2015/TT-BKHCN ngày 19/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2011/TT-BKHCN ngày 04/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về trang phục, phù hiệu, biển hiệu, thẻ kiểm soát viên chất lượng đối với công chức chuyên ngành kiểm soát chất lượng sản phẩm, hàng hóa | 03/8/2015 |
| **Tổng số: 6 văn bản** | | | | | |